

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VÂN CANH  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST  
Ngày 23-3-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Minh Nhật

Bà Lê Thị Thu Lợi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoa Sen là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Phan Vạn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 08/02/1998 tại huyện V, tỉnh B. Nơi cư trú: thôn H, xã C, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967; con bà Nguyễn Thị Xuân A, sinh năm 1970; có vợ Trương Thị Huyền T, sinh năm 2001; con có 01 người sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 16 tháng 11 năm 2022 đến nay, “có mặt”.

- **Bị hại:** Bà Võ Thị S, sinh năm 1940; nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện V, tỉnh B.

- **Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:** Anh Đào Cảnh D, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thị Trấn V, huyện V, tỉnh B, “có mặt”.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện V, tỉnh B, “có mặt”.

- **Người làm chứng:** Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện V, tỉnh B, “có mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bức xúc trong việc mâu thuẫn tranh chấp thừa đất giữa gia đình bà Võ Thị S với cha ruột là ông Nguyễn Văn T tại thôn H, xã C, huyện V, tỉnh B nên khoảng 08 giờ ngày 04/8/2022, Nguyễn Đức T một mình cầm 01 chiếc rựa đi từ nhà đến thửa đất nơi bà S đang ở chặt phá 32 gốc mì, 01 cây mít, 01 cây cóc, 01 cây mận, 01 cây đậu sắng, 01 cây bưởi, 02 cây vú sữa, 04 cây đu đủ, 09 cây chuối, 16 tấm tôn xi măng, 03 cây mai vàng, 01 cây mai chiếu thủy, 01 ống nhựa, 01 bệ cầu và đập hồ nuôi cá làm chết 15 con cá trê lai.

Ngày 18/10/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vân Canh kết luận: tổng trị giá các tài sản bị thiệt hại là 5.344.400 đồng (năm triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Canh đã tạm giữ: 01 (Một) chiếc rựa có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại.

Bản Cáo trạng số 06/CT-VKSVC ngày 03/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và đề nghị ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Về hình phạt bổ sung: Nghề nghiệp và thu nhập của bị cáo không ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc rựa có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại;

Về dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại giá trị tài sản bị thiệt hại theo kết luận của Hội đồng định giá là 5.344.400 đồng (Năm triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm đồng). Số tiền này đã được bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến bào chữa và tranh luận.

Ông Đào Cảnh D là người đại diện theo ủy quyền của bị hại S đã thống nhất các loại tài sản mà bị cáo đã làm hư hỏng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, nhưng không thống nhất giá trị bị thiệt hại là 5.344.400 đồng mà yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 83.450.000 đồng (Tám mươi ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) và xử lý về mặt hình sự đối với bị cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bức xúc trong việc mâu thuẫn đang tranh chấp thửa đất tại thôn H, xã C, huyện V, tỉnh B giữa gia đình bị hại với cha ruột là ông Nguyễn Văn T1, nên bị cáo đã có hành vi chặt phá cây trồng, đập phá tài sản của bà S tại thôn H, xã Ca, huyện V, tỉnh B với tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 5.344.400 đồng. Do đó, bị cáo Nguyễn Đức T đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong giai đoạn xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có ông nội là người có công cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Nhận thấy bị cáo có khả năng cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội phù hợp với Nghị quyết số 02/NQ-HĐTPTANDTC ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đảm bảo mục đích giáo dục bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có thu nhập thấp và không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Canh đã tạm giữ 01 (Một) chiếc rựa có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại. Xét thấy chiếc rựa là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch tiêu hủy.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Ông D là người đại diện theo ủy quyền của bị hại S yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền là 83.450.000 đồng (Tám mươi ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Tuy nhiên, sau khi có kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vân Canh, bị hại S đã được thông báo kết luận định giá và đồng thời lấy lời khai về kết luận định giá nhưng bị hại S không có ý kiến gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản. Mặt khác, các tài sản bị hư hỏng đã được khôi phục và các loại cây trồng chỉ bị chặt cành và hiện tại đang phục hồi phát triển tốt. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu trên của ông D là người đại diện theo ủy quyền của bị hại S. Do đó, căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại với tổng số tiền là 5.344.400 đồng (Năm triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm đồng) theo kết luận số 34/KL-HĐĐGTS ngày 18/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vân Canh.

[9] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 23; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/3/2023).

2.1. Giao bị cáo Nguyễn Đức T cho Ủy ban nhân dân xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2.2. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Võ Thị S số tiền 5.344.400 đồng (Năm triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm đồng). Tạm giữ số tiền 5.344.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh (Theo biên lai thu tiền số 0004925 ngày 17/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh) để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc rựa có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 02 năm 2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Canh và Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh).

5. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Canh;
- CQTHAHS Công an huyện Vân Canh;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- UBND xã Canh Vinh;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Mai Phương**

